

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN C  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST  
Ngày: 13/02/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng

2. Ông Nguyễn Văn Sang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên toà:** Ông Võ Thanh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS Ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS Ngày 30/01/2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến H;** sinh ngày 23/10/1991; tại: Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Phước Lợi, xã Phổ Nhơn, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tâm (sống) và bà Võ Thị Sáu (sống); vợ, con: không; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Bà **Lê Thị Thu H;** sinh năm: 1982. Địa chỉ: 103 đường Chu Văn An, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Hà Xuân N;** sinh năm: 1966. Địa chỉ: Khu vực 2, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/11/2022, Nguyễn Tiến H điều khiển xe mô tô Airblade, biển kiểm soát: 59K1-760.54 đến quán cà phê Thu Ngân tại số 1B, Khu dân cư Nam Long, Khu vực 2, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ do bà Lê Thị Thu H làm chủ để uống nước. Khi đi ra phía sau quán để đi vệ sinh, H phát hiện phía sau có một căn phòng nên nảy sinh ý định đột nhập vào để lấy trộm tài sản. H đi lại gần, thấy cửa phòng không khóa nên mở cửa đi vào. Phát hiện một túi xách treo trên vách phòng, H mở túi xách ra, lấy 01 xấp tiền gồm nhiều mệnh giá trong ngăn kéo đầu tiên, bỏ vào túi quần bên phải phía sau và lấy một xấp tiền gồm nhiều mệnh giá trong ngăn kéo thứ H, bỏ vào túi quần phía bên phải phía trước. Lấy tiền xong, H định đi ra thì bà Lê Thị Thu H đi vào hỏi “Anh làm gì trong đây”, H trả lời “Em đi lộn toilet, em chưa lấy gì hết”. Bà H phát hiện túi quần bên phải phía trước của H phồng lên, nghi ngờ H đang cất giấu tài sản nên hỏi “Cái gì trong túi?”, H trả lời “Em lỡ lấy tiền của chị, để em trả lại”, H lấy xấp tiền trong túi quần bên phía trước bên phải trả lại cho bà H. Bà H nghi ngờ H còn giấu tài sản của mình nên đã gọi cho ông Lê Hoàng Giang (chồng bà H) vào bắt giữ H và trình báo cho Công an phường H, quận C. Quá trình tiếp nhận, Công an phường H, quận C còn thu giữ số tiền 3.255.000đ (Ba triệu H trăm năm mươi lăm Nn đồng) trong túi quần bên phải phía sau của H và xe mô tô Airblade, biển kiểm soát: 59K1-760.54.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến H đã thừa nhận hành vi lén lút lấy trộm số tiền 6.772.000đ của bà Lê Thị Thu H. Đối với xe mô tô Airblade, biển kiểm soát 59K1-760.54, H kH mượn của ông Hà Xuân N để đi uống nước, không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền 6.772.000đ cho bà Lê Thị Thu H và trả lại xe cho ông Hà Xuân N.

Về trách nhiệm dân sự, bà Lê Thị Thu H đã nhận lại số tiền 6.772.000đ và không có yêu cầu nào khác.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKS-CR ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Tiến H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

#### **Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:**

Xét thấy, Ngày 06/11/2022, Nguyễn Tiến H đã có hành vi lén lút đột nhập vào phòng của bà Lê Thị Thu H lấy trộm số tiền 6.772.000đ thì bị bắt quả tang. Hành vi Nguyễn Tiến H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác; đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản

1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Về tang vật: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại số tiền 6.772.000đ; trả lại cho ông Hà Xuân N xe Airblade biên số 59K1-760.54 là đúng quy định, đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi bị cáo lén lút lấy trộm số tiền 6.772.000đ (Sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn đồng) của bà Lê Thị Thu H mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 06/11/2022 tại Khu vực 2, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; đồng thời, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội; cho thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy

định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bà Lê Thị Thu H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

[7] **Về vật chứng:** căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bị hại số tiền 6.772.000đ là đúng quy định nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

- Đối với chiếc xe Airblde biển số 59K1-760.54 thuộc sở hữu của ông Hà Xuân N, việc bị cáo mượn xe của ông N để đi phạm tội, ông N không biết nên cơ quan điều tra trả lại xe cho ông N là đúng quy định nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra

[8] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù H với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[9] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** **Nguyễn Tiến H** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản"**.

**Xử phạt:** **Nguyễn Tiến H 06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **07/11/2022**.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** không giải quyết.

**3. Về án phí:** căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa, kể từ Ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Cần Thơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

**Nguyễn Thị Thùy Trang**